

M, ngày 31 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2023/TLST/HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị B, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 3 thị trấn N, huyện M, tỉnh Hà Giang;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 3 thị trấn N, huyện M, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị B và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị B và anh Nguyễn Văn H đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

2.2. Về con chung: Hai anh chị nhất trí thoả thuận, chị Đinh Thị B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thùy C, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2013 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Thùy C số tiền 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/02/2024, thời hạn cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng, do chị Đinh Thị B là người đại diện nhận.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

Việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định. Anh H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung: Chị B và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung:

- Chị Đinh Thị B có nghĩa vụ thực hiện trả nợ gốc và lãi phát sinh đối với khoản vay theo hình thức vay vốn tín chấp, mã khách hàng vay vốn số 2500004830, mã món vay số 6600000723555931 tại Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện M.

- Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi phát sinh đối với khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 8203-LAV-202300328 ngày 10/5/2023 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện M theo văn bản số 689/BC-NHNoMV ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện M.

2.5. Về án phí:

- Chị Đinh Thị B chịu toàn bộ án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình số tiền 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006225 ngày 30/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hà Giang. Hoàn trả cho chị B số tiền 150.000 đồng.

- Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Ngân hàng N<sub>0</sub>.MV;
- Phòng giao dịch NHCSXH huyện MV;
- Thi hành án Dân sự huyện MV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Củng Trần Lương**